

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 9 - 2022
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Diện

2. Ông Lãng Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Mai Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trương Văn Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Ph, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang. (vắng mặt).

- Bị đơn: Chị Đặng Thị E, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Ph, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 12/07/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Trương Văn Th trình bày: Anh và chị Đặng Thị E tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2020 đầu năm 2021 thì phát sinh mâu

thuần, nguyên nhân do chị E đi làm ăn xa và không chung thủy với anh Th, vợ chồng sống xa nhau nên tình cảm rạn nứt và phai nhạt dần, anh Th đã tha thứ, bỏ qua để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng tình cảm vợ chồng không hàn gắn được. Đến cuối tháng 5 đầu tháng 6 năm 2022 chị E đã tự ý bỏ nhà đi nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Trương Văn Th đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đặng Thị E. Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Trương Tuấn H, sinh ngày 24/07/2013 và cháu Trương Tuấn Ngh, sinh ngày 17/11/2018. Khi ly hôn, anh Th có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị E phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: vợ chồng tự thỏa thuận, anh Th không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn là chị Đặng Thị E nhiều lần nhưng chị E không đến tham gia tố tụng do đó Tòa án không hòa giải được vụ án.

Ngày 15/8/2022, Tòa án tiến hành hỏi ý kiến của cháu Trương Tuấn H, sinh ngày 24/7/2013 là con chung của anh Trương Văn Th và chị Đặng Thị E, cháu H có nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì muốn được ở với bố.

Tại các biên bản xác minh ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang với mẹ đẻ anh Trương Văn Th, Trưởng Công an xã Đồng Tâm, Công chức tư pháp UBND xã Đồng Tâm, trưởng thôn Pha, xã Đồng Tâm, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ xã Đồng Tâm phản ánh về tình trạng hôn nhân và điều kiện nuôi con của anh Trương Văn Th và chị Đặng Thị E như sau: Anh Trương Văn Th và chị Đặng Thị E về chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Tâm từ năm 2013 trên cơ sở tự nguyện. Anh Trương Văn Th và chị Đặng Thị E có mâu thuẫn được khoảng 02 năm nay, nguyên nhân do chị E đi làm ăn xa dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và anh chị đã sống ly thân. Chị E có hộ khẩu thường trú tại thôn Pha, xã Đồng Tâm nhưng là lao động tự do hiện đi làm ăn xa không có mặt ở địa phương nhưng không khai báo tạm vắng, thỉnh thoảng chị E vẫn về địa phương thôn Pha, xã Đồng Tâm. Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Trương Tuấn H, sinh ngày 24/07/2013 và cháu Trương Tuấn Ngh sinh ngày 17/11/2018. Chị E đi làm ăn xa nên các cháu từ bé đều ở với bố, có cuộc sống bình thường, đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng các cháu.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Trương Văn Th được ly hôn chị Đặng Thị E. Việc nuôi con: Giao cháu Trương Tuấn H, sinh ngày 24/07/2013 và cháu Trương Tuấn Ngh, sinh ngày 17/11/2018 cho anh Trương Văn Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến

khi cháu đủ 18 tuổi, chị Đặng Thị E không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Nguyên đơn là anh Trương Văn Th được miễn án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định, bị đơn chị Đặng Thị E không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thẩm quyền*: Nguyên đơn là anh Trương Văn Th có đơn khởi kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với bị đơn là chị Đặng Thị E, chị Đặng Thị E có nơi cư trú tại thôn Pha, xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự*: Nguyên đơn anh Trương Văn Th vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn chị Đặng Thị E vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trương Văn Th và chị Đặng Thị E.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa anh Trương Văn Th và chị Đặng Thị E xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị chung sống hòa thuận đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị E đi làm ăn xa dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt, vợ chồng không có sự chia sẻ và đồng cảm với nhau. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên hiện nay anh chị đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay anh Trương Văn Th có yêu cầu xin ly hôn chị Đặng Thị E. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Trương Văn Th được ly hôn chị Đặng Thị E.

[4] *Về việc nuôi con*: Hội đồng xét xử thấy rằng quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Trương Tuấn H, sinh ngày 24/07/2013 và cháu Trương Tuấn Ngh, sinh ngày 17/11/2018. Khi ly hôn, anh Th có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị E phải cấp dưỡng nuôi con. Chị E không đến tham gia tố tụng cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến. Mặt khác, cháu Trương Tuấn H (trên 7 tuổi) có nguyện vọng được ở với bố, kể từ khi chị E đi làm xa nhà cho đến nay các cháu đều do anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, có cuộc sống ổn định. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao các cháu Trương Tuấn H và Trương Tuấn Ngh cho anh

Trương Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị Đặng Thị E không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] *Về chia tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] *Về án phí*: Nguyên đơn anh Trương Văn Th là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, **đã có đơn xin miễn án phí** nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định, bị đơn chị Đặng Thị E không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Trương Văn Th được ly hôn chị Đặng Thị E.

2. Về việc nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trương Tuấn H, sinh ngày 24/07/2013 và cháu Trương Tuấn Ngh, sinh ngày 17/11/2018. Khi ly hôn anh Trương Văn Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị E không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung anh Th, chị E có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Trương Văn Th được miễn án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Đồng Tâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hải Hà